

TÀI LIỆU CƠ BẢN CH SENEGAL VÀ QUAN HỆ VỚI VIỆT NAM



1. Khái quát:

- Tên nước: Cộng hòa Senegal (La République du Senegal)
- Thủ đô: Dakar
- Vị trí địa lý: CH Senegal nằm ở khu vực Tây Phi, phía Bắc giáp Mauritania, phía Đông giáp Mali, phía Nam giáp CH Guinea-Conakry và Guinea Bissau, phía Tây giáp Đại Tây Dương.
- Khí hậu: nhiệt đới, nóng và ẩm.
- Diện tích: 196.190 km².
- Dân số: 13.300.410 người (2013)
- Tôn giáo: Hồi giáo 94%, Thiên Chúa giáo 5%, Tôn giáo cổ truyền 1%
- Ngôn ngữ: Tiếng Pháp
- Đơn vị tiền tệ: Đồng franc CFA (1 USD = 535,84 FCFA, năm 2012)
- Quốc khánh: 4/4/1960.
- Tổng thống: Macky Sall (từ tháng 4/2012)
- Thủ tướng: Ông Abdoul Mbaye (từ tháng 5/2012)

2. Chính trị:

a/ Đối nội:

- Thể chế chính trị: Cộng hòa Tổng thống. Tổng thống kiêm Tổng chỉ huy các lực lượng vũ trang và được bầu thông qua tuyển cử trực tiếp, nhiệm kỳ 5 năm. Quốc hội gồm 120 ghế được bầu cử trực tiếp, nhiệm kỳ 5 năm. Senegal thực hiện chế độ đa đảng. Đảng cầm quyền hiện nay là Đảng Dân chủ Senegal (Parti Démocratique).

- Từ đầu những năm 1980, Senegal phải đối phó với phong trào ly khai ở vùng Casamance do Đảng Phong trào các lực lượng dân chủ Casamance (MFDC) khởi xướng và phát triển thành xung đột vũ trang vào năm 1990. Tháng 1/1999, tiến trình hòa bình đã được đưa ra. Vào tháng 3/2001, thỏa thuận ngừng bắn đã được ký kết giữa Chính phủ và MFDC. Từ đó đến nay tình hình chính trị tại Senegal ổn định.

b/ Đối ngoại:

- Senegal theo đuổi đường lối đối ngoại đa dạng hóa, mở cửa nhằm tranh thủ vốn và kỹ thuật. Pháp là nước viện trợ nhiều nhất cho Senegal và cung cấp chuyên gia kỹ thuật, quân sự cho Senegal. Hai nước ký Hiệp định phòng thủ kể

từ khi Senegal giành độc lập nên Pháp vẫn luôn có 1.200 quân tại đây. Mỹ đã gửi các chuyên gia quân sự tới giúp Senegal đào tạo binh lính gìn giữ hòa bình. Từ cuối những năm 1980, Mỹ bắt đầu tăng cường quan hệ với Senegal trong các lĩnh vực kinh tế, đào tạo.

- Senegal là thành viên LHQ, phong trào KLK, WTO, Liên minh châu Phi (AU), Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ, Cộng đồng các nền kinh tế Tây Phi (ECOWAS) và hàng chục tổ chức quốc tế và khu vực khác. Senegal cũng là một trong những nước đề xuất ra "Sáng kiến đối tác mới vì sự phát triển châu Phi" (NEPAD).

3. Kinh tế:

Senegal là nước nghèo tài nguyên, khoáng sản chỉ có phốt phát nhưng trữ lượng không lớn. Nền kinh tế Senegal phụ thuộc rất nhiều vào viện trợ và đầu tư từ nước ngoài. Từ năm 1985, Senegal bắt đầu thực hiện cải tổ cơ cấu kinh tế theo chương trình hợp tác với IMF, tự do hoá nền kinh tế và phát triển khu vực kinh tế tư nhân. Tháng 1/1994, Senegal đã tiến hành chương trình cải cách kinh tế táo bạo là phá giá đồng franc CFA với sự giúp đỡ của cộng đồng các nhà tài trợ quốc tế. Năm 2012, kinh tế của Senegal tăng trưởng tốt hơn năm 2011: GDP đạt 13,95 tỷ USD, tăng trưởng 3,7 %, GDP bình quân đầu người khoảng 1049 USD.

Trong cơ cấu kinh tế, nông nghiệp chiếm 15,3% GDP, công nghiệp 22,7% và dịch vụ 61,9% (năm 2012). Công nghiệp Senegal chưa phát triển, mới chỉ có một số ngành khai thác phốt phát, dầu lửa, chế biến nông nghiệp, lắp ráp và vật liệu xây dựng. Nông nghiệp giữ vai trò chính trong nền kinh tế, chiếm 75% giá trị xuất khẩu. Nông sản chủ yếu gồm có đỗ lạc, lúa, bông và hoa màu khác.

Về ngoại thương, năm 2012, kim ngạch xuất khẩu của Senegal đạt 2,458 tỷ USD. Các mặt hàng xuất khẩu chính gồm có cá, đỗ lạc, sản phẩm dầu lửa, phốt phát, bông. Các thị trường xuất khẩu chủ yếu là Mali (21,9%), Ấn Độ (12,4%), Pháp (4,6%) và Italy (4,2%).

Về nhập khẩu, năm 2012, kim ngạch đạt 5,109 tỷ USD gồm các mặt hàng lương thực thực phẩm, đồ uống, hàng tiêu dùng, hàng công nghiệp, dầu lửa. Các thị trường nhập khẩu chính là Pháp (16,7%), Trung Quốc (9,6%), Anh (8,4%), Nigeria (8,3%), Hà Lan (5,8%) và Mỹ (4,8%).

Từ 1995, Senegal xóa bỏ độc quyền nhập khẩu gạo của công ty Nhà nước và tự do hóa hoàn toàn việc nhập khẩu loại lương thực này. Do luôn bị hạn hán đe dọa nên sản xuất lương thực của Senegal chỉ đáp ứng được khoảng 20% nhu cầu trong nước. Mỗi năm nước này vẫn phải nhập khẩu từ 700 đến 800.000 tấn gạo. Gạo chiếm khoảng 48% tổng giá trị nhập khẩu nông sản chế biến. Các nước cung cấp chính chủ yếu nằm ở châu Á như Thái Lan, Việt Nam, Ấn Độ và Pakistan. Năm 2008, Cựu Tổng thống Abdoulaye Wade đã phát động Chương trình phát triển nông nghiệp vì thức ăn và sự phồn vinh (GOANA) nhằm chấm dứt sự phụ thuộc lương thực của nước này vào việc nhập khẩu. Để thực hiện mục tiêu này, Senegal đã áp dụng những biện pháp như: tăng cường cơ khí hóa nông nghiệp (mua máy kéo và máy bơm nước mới), tạo điều kiện cho kinh doanh gạo địa phương, thành lập Ngân hàng Xanh, ngân hàng dành cho nông dân...; tái đầu tư từ các khoản thu từ việc bán gạo địa phương cho sản xuất lúa.

Tháng 4/2008, Senegal đã ký một thỏa thuận với công ty Kirloskar Brothers Limited của Ấn Độ để quy hoạch tổng thể thung lũng sông Senegal và trang bị cho những nhà sản xuất lúa các công cụ tưới tiêu mới. Phía Ấn Độ cam kết tài trợ 13,5 triệu USD cho chương trình này. Tuy nhiên, cho đến nay, chương trình này vẫn chưa mang lại kết quả khả quan.

Bên cạnh việc chủ trương tăng cường sản xuất nông nghiệp, Senegal còn tập trung phát triển ngành đánh bắt cá và xây dựng cơ sở hạ tầng, đồng thời đẩy mạnh hội nhập khu vực và thống nhất mức thuế xuất trong vùng.

4. Quan hệ Việt Nam- Senegal:

a/ Quan hệ chính trị

- Việt Nam và Senegal thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 29/12/1969. Quan hệ hai nước nhìn chung tốt đẹp. Hiện nay, Đại sứ quán Việt Nam tại Algeria kiêm nhiệm Senegal và Đại sứ quán Bản tại Trung Quốc kiêm nhiệm Việt Nam.

- Từ 1997-2005, Việt Nam đưa 165 lượt chuyên gia nông nghiệp, kỹ thuật viên sang làm việc tại Senegal. Bản đánh giá rất cao hiệu quả làm việc của chuyên gia ta. Tháng 5/2003, Đại sứ Senegal tại Nhật Bản được sự ủy quyền của Tổng thống Senegal đã trao tặng Bộ trưởng Nông nghiệp và PTNT Lê Huy Ngọ Huân chương Quốc gia hạng Sư tử vì những đóng góp của Việt Nam đối với sự nghiệp phát triển nông nghiệp và an ninh lương thực của Senegal. Cựu Tổng thống Abdoulaye Wade cho rằng việc triển khai thành công chương trình hợp tác nông nghiệp 3 bên Việt Nam – FAO – Senegal là một điển hình tốt về hợp tác Nam-Nam.

- Theo ước tính, có khoảng 100 người Senegal gốc Việt tại Senegal. Trong số này chỉ có khoảng 10 người sinh ra ở Việt Nam và còn nói tiếng Việt. Hiện nay, tại Senegal có Hiệp hội Vovinam (Việt Võ Đạo) trực thuộc Liên đoàn Vovinam Thế giới.

b/ Trao đổi đoàn:

Về phía Việt Nam đã có các đoàn của Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình (1995), Phó Thủ tướng Nguyễn Khánh (1996) sang thăm và làm việc tại Senegal, đoàn nghiên cứu chính sách và XTTM của Bộ Công Thương (năm 2012).

Về phía Senegal, có các đoàn của Bộ trưởng Nông nghiệp Senegal (các năm 1996, 1999), của quyền Bộ trưởng Bộ truyền thông và Giao thông vận tải Senegal (7/2010).

c/ Các thỏa thuận ký kết:

Hai bên đã ký Hiệp định khung về hợp tác kinh tế, thương mại, văn hóa, khoa học kỹ thuật (1995), Hiệp định hợp tác ba bên giữa Việt Nam-FAO-Senegal (1996), Biên bản Hợp tác giữa Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Phòng TM, CN và Nông nghiệp Dakar (2012).

d) Quan hệ thương mại Việt Nam-Senegal:

Trong những năm gần đây, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Senegal luôn ở mức cao, đạt 104,1 triệu USD năm 2008 và 104,3 triệu USD năm 2009 và là thị trường lớn thứ tư của Việt Nam ở châu Phi. Năm 2010, giá trị xuất khẩu của ta sang thị trường này giảm 23% so với năm trước đó, chỉ còn 79,8 triệu USD do xuất khẩu gạo giảm. Tuy nhiên, năm 2011, kim ngạch xuất

khẩu sang Senegal đạt mức cao nhất, lên tới 190,1 triệu USD, tăng 138% so với năm 2010, đưa Senegal vươn lên trở thành thị trường lớn thứ ba của Việt Nam ở châu Phi chỉ đứng sau Nam Phi và Ai Cập. Năm 2012, kim ngạch xuất khẩu sang Senegal chỉ đạt 91,35 triệu USD, giảm 48% so với năm 2011, trong đó gạo chiếm 66,2 triệu USD (giảm 39%), linh kiện phụ tùng xe máy đạt 14,32 triệu USD, máy vi tính, sản phẩm linh kiện điện tử 5,6 triệu USD, hạt tiêu 1,6 triệu USD... Nguyên nhân của việc giảm xuất khẩu mặt hàng gạo là do Senegal chuyển sang mua gạo của Ấn Độ vì có giá bán rẻ hơn.

Bảng 1: Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Senegal năm 2012

Những mặt hàng xuất khẩu	Giá trị (USD)
Gạo	66.208.562
Linh kiện và phụ tùng xe máy	14.325.513
Sắt thép loại khác	117.373
Máy vi tính, Sản phẩm điện tử & linh kiện	5.609.128
Sản phẩm từ sắn	452.963
Hạt tiêu	1.643.682
Hàng hóa khác	2.999.117
Tổng	91.356.338

Nguồn: Tổng Cục Hải quan VN

Trong cơ cấu xuất khẩu sang Senegal, gạo luôn là mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam chiếm tỷ trọng từ 70 đến 90% tổng giá trị xuất khẩu. Gạo Việt Nam được người tiêu dùng địa phương đánh giá là phù hợp với khẩu vị và giá cả hợp lý. Hơn 90% gạo nhập khẩu vào Senegal là gạo tằm. Ngoài phục vụ tiêu dùng trong nước, với lợi thế là trung tâm khu vực có cảng biển quốc tế Dakar hiện đại, Senegal còn nhập khẩu gạo để tái xuất sang các nước trong tiểu vùng, nhất là các quốc gia không có biển như Mali, Burkina Faso, Mauritania và Gambia.

Trong những năm tới, gạo sẽ vẫn là mặt hàng xuất khẩu chủ lực của ta sang thị trường này do sản xuất lúa của Senegal chưa thể đáp ứng được nhu cầu trong nước và người dân cũng như nhà nhập khẩu đã quen với gạo Việt Nam. Mặt khác, giá gạo của Ấn Độ cũng đang nhích dần lên.

Ngoài gạo, những mặt hàng xuất khẩu khác như linh kiện, phụ tùng xe máy, hàng dệt may, cao su, tinh bột sắn, hạt tiêu, bánh kẹo, sắt thép, máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện cũng là những sản phẩm mà Việt Nam có thể nâng kim ngạch trong thời gian tới do nhu cầu nhập khẩu của Senegal ngày một tăng.

Bảng 2: Những mặt hàng nhập khẩu của Việt Nam từ Senegal năm 2012

Những mặt hàng nhập khẩu	Giá trị
Phế liệu sắt thép	41.396.023
Hạt điều	471.724

Bông các loại	1.331.492
Hàng hóa khác	23.150
Hàng thủy sản	124.742
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	11.589
Máy móc, thiết bị, dụng cụ & phụ tùng	64.907
Tổng	43.423.628

Nguồn: Tổng Cục Hải quan VN

Về nhập khẩu, năm 2012 Việt Nam mua của Senegal các mặt hàng như sắt thép phế liệu, bông các loại, hạt điều, thủy sản, nguyên phụ liệu dệt may, da giày... với tổng trị giá 43,42 triệu USD, trong đó riêng sắt thép phế liệu chiếm tới 41,4 triệu USD.

e/ Một số địa chỉ hữu ích

- **Đại sứ quán Việt Nam tại An-giê-ri kiêm nhiệm Senegal**

+ Địa chỉ: 30, Chénoua – Hydra – Alger – Algérie

Tel: 00213 (0) 21 60 88 43; Fax: 00213 (0) 21 69 37 78

- **Đại sứ quán Senegal tại Bắc Kinh kiêm nhiệm Việt Nam**

+ Địa chỉ: 305 Dong Wai Diplomatic Office Building,

No. 23, Dong Zhi Men Wai Da Jie, Postal Code: 100600

Tel: (+86)10 6532 5035/ 6532 3798; Fax: (+86)10 6532 7330/6532 2693

- **Phòng TM, CN và Nông nghiệp Dakar (Sénégal)**

Địa chỉ: 1, Place de l'Indépendance, Dakar- Hộp thư: 118 Dakar

Tel: (221) 823 71 89; Fax:(221) 823 93 63

E-mail: cciad@orange.sn; cciad@telecomplus.sn; Web: www.cciad.sn

Hoàng Đức Nhuận